

Bản án số: 12/2021/HSST

Ngày: 01 - 02 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hồ Diên Tuấn

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đình Hà và ông Cù Đức Hùng;

- Thư ký phiên toà: Ông Lang Thanh Như, Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Quế Phong tham gia phiên toà: Ông Hồ Văn Cương - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2021/HSST ngày 08/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo: **Ngân Văn Ng**, sinh năm 2000; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản M, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Ngân Văn Q và con bà Lô Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 12 năm 2020 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Th, chức vụ: Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An, có mặt.

- Bị hại: Anh Lô Văn H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Bản M, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Xuân K, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Khôi C, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 09 tháng 12 năm 2020, Ngân Văn Ng đến nhà anh Lô Văn H, trú tại bản M, xã T, huyện Q để dự làm vía cho cháu của anh H. Đến 19 giờ cùng ngày, Ng nhìn thấy chiếc xe mô tô của anh Lô Văn H đang dựng ở sân nhà, không có ai canh giữ nên Ng nảy sinh ý định trộm cắp. Ng đi vào nhà bếp của anh H lấy chìa khóa xe mô tô ở trong giỏ đựng bát, đi ra sân mở khóa ổ điện xe

mô tô, rồi điều khiển xe đi ra khỏi nhà anh H. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Ngân Văn Ng điều khiển xe mô tô trộm cắp được đến quán sửa chữa xe máy M ở thị trấn K, huyện Q để bán thì gặp anh Trần Xuân K, lúc gặp anh K hỏi Ng “xe của ai đây” thì Ng trả lời “xe của anh con bác bán” rồi đưa đăng ký xe cho anh K kiểm tra, anh K kiểm tra đăng ký xe và xe thấy phù hợp nên thống nhất mua chiếc xe với giá 5.000.000 đồng.

Sau khi phát hiện xe mô tô bị mất, anh Lô Văn H đi tìm kiếm, đến ngày 10 tháng 12 năm 2020 phát hiện xe mô tô của mình tại cửa hàng của anh K nên đã bỏ ra số tiền 5.000.000 đồng để lấy xe mô tô về giao cho Công an xã T đồng thời làm đơn trình báo đến Công an xã T, huyện Q.

Ngân Văn Ng sau khi bán được xe mô tô số tiền 5.000.000 đồng thì tiêu xài cá nhân hết, đến ngày 15 tháng 12 năm 2020, biết hành vi của mình đã bị phát hiện nên đến Công an xã T, huyện Q xin đầu thú về hành vi trộm cắp của mình.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020 Hội đồng định giá tài sản của UBND huyện Q đã kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu đỏ - đen, biển kiểm soát 37F1 - 030.73 đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 5.300.000đ (*Năm triệu ba trăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ngân Văn Ng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Tối ngày 09/12/2020 Ngân Văn Ng đã có hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu đỏ - đen, biển kiểm soát 37F1 - 030.73 của anh Lô Văn H.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 07/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố Ngân Văn Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Ngân Văn Ng tù 06 đến 09 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu đỏ - đen, biển kiểm soát 37F1 - 030.73 đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong đã trả lại cho anh Lô Văn H nên miễn xét.

- Bị hại là anh Lô Văn H sau khi bỏ tiền chuộc xe về nhưng không có yêu cầu gì nên miễn xét.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đối với anh Trần Xuân K là người đã mua chiếc xe mô tô do Ngân Văn Ng trộm cắp mà có nhưng anh K không biết đó là tài sản do Ngân Văn Ng phạm tội mà có nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 06 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 09/12/2020; tại bản M, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An Ngân Văn Ng đã lén lút chiếm đoạt 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu đỏ - đen, biển kiểm soát 37F1 - 030.73 có giá trị là: 5.300.000đ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Ngân Văn Ng từ 06 đến 09 tháng tù. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp; người bào chữa là hơi thấp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu đỏ - đen, biển kiểm soát 37F1 - 030.73 đã qua sử dụng. Ngày 24 tháng 12 năm 2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong đã trả lại cho anh Lô Văn H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với anh Trần Xuân K là người đã mua chiếc xe mô tô do Ngân Văn Ng trộm cắp mà có nhưng anh K không biết đó là tài sản do Ngân Văn Ng phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Về dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ xem xét và giải quyết bằng một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Ngân Văn Ng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Ngân Văn Ng 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 15 tháng 12 năm 2020.

3. Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngân Văn Ng.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại.
- VKSND huyện Quế Phong.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quế Phong.
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Hồ Diên Tuấn